

Bản án số 47/2018/HSPT
Ngày 07 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán:

1. Ông Văn Công Dân.
2. Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 07/02/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 458/2017/HSPT ngày 27/12/2017 đối với bị cáo Trần Quang H, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 283/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố K.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Quang H (Tên gọi khác: Trúc E); sinh năm 1990; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường M, phường L, thành phố K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Liên gia 60, tổ dân phố F, phường L, thành phố K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: Lớp 6/12; con ông Trần Văn L và bà Đoàn Thị H1; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án.

- Tại Bản án số 224/2013/HSST ngày 14/8/2013, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Trần Quang H 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/5/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại bản án số 104/2015/HSST ngày 27/3/2015, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Trần Quang H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tài sản chiếm đoạt trị giá 250.000đ). Ngày 25/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Ngày 25/5/2011, bị Công an thành phố K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 05/7/2011, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố K, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/9/2017 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn B; trú tại: Liên gia 60, tổ dân phố F, phường L, thành phố K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng H2, vắng mặt.
2. Ông Trần Văn L, vắng mặt.
3. Bà Trần Thị L, vắng mặt.

Cùng trú tại: Liên gia 60, tổ dân phố F, phường L, thành phố K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30' ngày 05/9/2017, anh Nguyễn Văn B cùng ông Trần Văn L đến nhà anh Hoàng H2 hàng xóm ở tại liên gia 60, tổ dân phố F, phường L, thành phố K ăn nhậu và hát karaoke. Tại đây, giữa anh B và ông L xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, anh B nói ông L “*Chú có 02 thằng con bố lão*”. Sau đó, ông L về nhà mình kể lại sự việc cãi nhau với anh B cho con trai là Trần Quang H nghe rồi tiếp tục qua nhà anh H2 hát karaoke. Sau đó, giữa ông L và anh B tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. H ở trong nhà nghe tiếng cãi nhau trước cửa nhà anh H2 thì ra xem, thấy anh B và ông L xô xát, cãi nhau nên H đi lại gần. Giữa anh B và H xảy ra cãi nhau rồi xô xát đánh nhau, H dùng tay đánh anh B, anh B dùng 01 cây gỗ đánh trúng H một cái nhưng không gây thương tích gì. Mọi người thấy vậy can ngăn không cho đánh nhau. Anh B về nhà lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 75cm, lưỡi dao sắc nhọn dài khoảng 43cm, cán bằng ống kim loại hình tròn dài khoảng 32cm, đường kính 2,5 cm ra đánh H. Thấy vậy, anh H2 can ngăn và ôm anh B lại rồi giật con dao trên tay anh B vút qua hàng rào vào sân nhà bà Bùi Thị Tuyết S. H leo qua hàng rào bằng lưới thép B40 vào nhặt con dao rồi đi ra chém anh B 01 nhát vào tay phải gây thương tích. Anh B bỏ chạy vào nhà, H đuổi theo một đoạn rồi dừng lại không đuổi nữa. H đập con dao xuống nền đất khiến con dao bị gãy đôi ở đoạn nối giữa cán dao và lưỡi dao. H ném cán dao trước cổng nhà anh B còn phần lưỡi dao H cầm theo, rồi ném vào trong vườn nhà bà Trần Thị L. Anh B được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số: 1085/PY-TgT, ngày 06/9/2017, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Nguyễn Văn B bị vết thương đứt gân duỗi các ngón 2, 3, 4, 5 và mẻ xương trụ phải, tỷ lệ thương tích 20%. Vật tác động: Sắc, bén, đồng thời đề nghị giám định bổ sung. Tại bản Kết luận pháp y bổ sung số: 1228/PY-TgT, ngày 10/10/2017, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Nguyễn Văn B bị vết thương cẳng tay phải, đứt gân duỗi ngón 2, 3, 4, 5, mẻ xương trụ, hạn chế động tác ngửa cẳng tay, tỷ lệ thương tích 30%.

Tại bản cáo trạng số: 280/KSĐT-HS ngày 25/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 283/2017/HSST ngày 22/11/2017, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội;

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/9/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/11/2017, bị cáo Trần Quang H có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi của người bị hại và bị cáo tự vệ.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ, đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận, ngày 05/9/2017, bị cáo đã có hành vi dùng dao chém anh B 01 nhát vào tay phải gây thương tích 30% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 04 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với hành vi mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra. Mặc dù, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi từ người bị hại đã có lời lẽ xúc phạm đến bị cáo trước, dùng cây và dao định tấn công bị cáo trước, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS. Sau khi xét xử sơ thẩm tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng xét mức hình phạt 04 năm tù là có phần nghiêm khắc nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[5] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trần Quang H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[1] Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quang H-Sửa bản án sơ thẩm số 283/2017/HSST ngày 22/11/2017, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang H 3(Ba) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/9/2017.

[2] Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí. Bị cáo Trần Quang H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. K;
- T.H.A.HS Công an Tp. K;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Thanh Huyền